UBND XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG
TRƯỜNG TH VÀ THCS TÂN PHÚ ĐÔNG
Số: 16/KH-TH&THCSTPĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Phú Đông, ngày 12 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh Trường TH và THCS Tân Phú Đông năm học 2026 - 2027

Căn cứ Quyết định số 2422/QD-BGDDT ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung nội dung giáo dục AI cho học sinh phổ thông.

Căn cứ Công văn số 5588/BGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh phổ thông từ năm học 2026- 2027;

Căn cứ Kế hoạch số 1055/KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Sở GDĐT Đồng Tháp triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Kế hoạch số 1059 KH-SGDĐ ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc Triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-TH&THCSTPĐ ngày 07 tháng 9 năm 2026 của trường TH-THCS Tân Phú Đông về thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2026-2027;

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin và nhu cầu học tập của học sinh. Trường TH và THCS Tân Phú Đông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục AI cho học sinh năm học 2026 - 2027 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ và tổ chức

Giáo viên Tin học, Đoàn Thanh niên và một số giáo viên bộ môn đây là lực lượng nòng cốt để phối hợp tổ chức giáo dục AI.

2. Cơ sở vật chất, hạ tầng

Nhà trường tiếp tục khai thác phòng máy, thiết bị trình chiếu, mạng Internet, nền tảng số và các nguồn học liệu hiện có; đồng thời rà soát, bổ sung những điều kiện cần thiết để tổ chức hoạt động AI an toàn, hiệu quả.

3. Thuận lợi

Có đội ngũ giáo viên Tin học làm đầu mối về công nghệ, giáo viên các môn học có thể lồng ghép AI vào hoạt động dạy học phù hợp. Nhà trường đang đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và khai thác học liệu số.

Học sinh có nhu cầu sử dụng công nghệ để hỗ trợ học tập, tìm kiếm thông tin và sáng tạo sản phẩm.

4. Khó khăn

Năng lực sử dụng AI của giáo viên và học sinh không đồng đều; kinh nghiệm về kiểm chứng nội dung AI còn hạn chế.

Thiết bị, đường truyền và khả năng tiếp cận công cụ AI có thể chưa đồng đều giữa các học sinh.

AI có thể tạo thông tin sai, thiên lệch hoặc nội dung không phù hợp; có rủi ro về dữ liệu cá nhân, hình ảnh trẻ em, bản quyền, gian lận học tập và lệ thuộc công cụ.

Điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự chưa đảm bảo nhưng với khối lượng 492 tiết/năm học/ trường; cần sự phối hợp chặt chẽ giữa cán bộ quản lý, giáo viên, giáo viên chủ nhiệm và bộ phận kỹ thuật.

II. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Mục đích

Trang bị cho học sinh kiến thức nền tảng, kĩ năng vận dụng cơ bản và năng lực nhận biết, đánh giá vai trò của AI trong học tập và đời sống.

Hình thành, phát triển các phẩm chất, năng lực cần thiết thông qua giáo dục AI; rèn luyện tư duy phản biện, khả năng kiểm chứng thông tin và sử dụng AI một cách an toàn, có đạo đức, có trách nhiệm, tránh định hướng học sinh lệ thuộc vào công cụ AI.

Góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, hỗ trợ đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát huy vai trò chủ thể, năng lực tự học và sáng tạo của học sinh.

2. Yêu cầu

Thực hiện thống nhất về mục tiêu, thời lượng (12 tiết cốt lõi/lớp/năm học) và nội dung cốt lõi; đồng thời phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc lựa chọn thời điểm, phương pháp, công cụ và cách thức tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế.

Việc triển khai phải bảo đảm tính khoa học, sư phạm, vừa sức, không làm thay đổi mục tiêu hoặc gây quá tải cho học sinh; các hoạt động giáo dục AI phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh.

Bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng cho tất cả học sinh; có phương án học tập thay thế phù hợp (ưu tiên thiết bị dùng chung, mô phỏng thủ công), không yêu cầu học sinh phải tạo tài khoản cá nhân hoặc sử dụng các công cụ chưa qua rà soát an toàn.

Tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và quyền sở hữu trí tuệ; nhà trường rà soát, kiểm soát chặt chẽ công cụ và học liệu trước khi đưa vào giảng dạy.

Tuyệt đối không yêu cầu học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua tài khoản, thiết bị hay dịch vụ để tham gia các hoạt động giáo dục AI cốt lõi bắt buộc

Kết quả do AI tạo ra chỉ là nguồn tham khảo; giáo viên và học sinh phải kiểm chứng, chỉnh sửa và chịu trách nhiệm về quyết định, sản phẩm, nội dung sử dụng.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% lớp được triển khai tối thiểu 12 tiết/lớp năm học đối với nội dung cốt lõi.

- 100% học sinh được tiếp cận nội dung về sử dụng AI an toàn, đạo đức, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền và trung thực học thuật.

- 100% tổ nhóm chuyên môn có nội dung hoặc hoạt động phù hợp để củng cố, vận dụng AI trong môn học/hoạt động giáo dục, không làm tăng số tiết chính khóa. Giáo viên được phân công tham gia sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ học liệu và kinh nghiệm thiết kế hoạt động giáo dục AI.

- Nhà trường ban hành quy định sử dụng AI trong học tập, kiểm tra, đánh giá và quy trình tiếp nhận, xử lý sự cố liên quan đến AI.

- Có hồ sơ minh chứng gồm kế hoạch, kế hoạch chuyên đề, học liệu, sản phẩm học sinh, phiếu đánh giá, nhật ký nhận xét và bảo các kết quả.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

- Đối tượng: Toàn thể học sinh Trường TH&THCS Tân Phú Đông.

- Phạm vi: triển khai trong toàn trường; ưu tiên bảo đảm nội dung cốt lõi cho tất cả các lớp. Thực hiện chuyên đề giáo dục AI: Các chuyên đề giáo dục AI được bố trí trong kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, bảo đảm phù hợp với từng đối tượng học sinh và không gây áp lực học tập.

- Thời gian: Từ tháng 11 năm học 2026 - 2027 và duy trì, điều chỉnh hằng năm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và điều kiện thực tế của nhà trường.

+ Tiểu học: Mỗi lớp được học 6 tiết Học kỳ I và 6 tiết Học kỳ II (mỗi học kỳ dành 6 tuần thực hiện), đưa vào thời lượng tiết Hoạt động giáo dục. Bắt đầu thực hiện tiết 1 vào tuần 9 (02/11/2026 - 06/11/2026).

+ Trung học cơ sở: Thực hiện từ tuần 9 đến tuần 14 (02/11/2026-12/12/2026), mỗi tuần 02 tiết.

- Nội dung cốt lõi: tối thiểu 12 tiết/lớp năm học, dạy tập trung theo khối, thực hiện 2 tiết/tuần/lớp. Nội dung mở rộng được tổ chức theo nhu cầu, điều kiện và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

IV. NỘI DUNG GIÁO DỤC AI

Nhà trường xây dựng nội dung chi tiết bám sát Khung nội dung giáo dục AI ban hành kèm Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT. Việc lựa chọn chủ đề, nhiệm vụ học tập và công cụ cụ thể được điều chỉnh theo khối lớp, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế.

MA TRẬN

LỰA CHỌN VÀ PHỐI HỢP HAI HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

Hình thức	Mục đích chính	Đối tượng/nội dung	Thời lượng	Người phụ trách	Sản phẩm/minh chứng	Điều kiện tối thiểu
Chuyên đề giáo dục AI	Bảo đảm hoàn thành nội dung cốt lõi	Tất cả học sinh; yêu cầu cần đạt cốt lõi theo lớp	12 tiết/lớp/năm học	Tổ/nhóm Tin học làm đầu mối nòng cốt, phối hợp giáo viên phù hợp	Phiếu học tập, thực hành, sản phẩm, hồ sơ, nhận xét	Học liệu, phương án không thiết bị, công cụ được rà soát nếu có
Lồng ghép trong môn học, hoạt động giáo dục	Củng cố, vận dụng nội dung cốt lõi; có thể triển khai một phần nội dung mở rộng	Nội dung phù hợp môn học/hoạt động; không thay đổi hoặc gia tăng yêu cầu cần đạt	Trong thời lượng hiện có của môn học/hoạt động; không phát sinh thêm tiết chính khóa	Giáo viên bộ môn phối hợp tổ/nhóm Tin học khi cần	Bài làm, phản biện, kiểm chứng, nhật ký, sản phẩm môn học	Không phát sinh môn học mới, không lồng ghép cơ học, không thay thế 12 tiết chuyên đề, không làm tăng số tiết học chính khóa

V. THỜI LƯỢNG THỰC HIỆN

12 tiết/lớp/năm.

VI. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Nội dung cốt lõi chuyên đề giáo dục AI - 12 tiết/lớp/năm học

Bố trí trong kế hoạch dạy học của nhà trường. Tổ nhóm Tin học làm đầu mối nòng cốt, phối hợp giáo viên phù hợp để tổ chức. Ưu tiên hoạt động trải nghiệm, thực hành, xử lý tình huống, kiểm chứng và tạo sản phẩm; chuẩn bị phương án không thiết bị khi cần.

Nội dung dạy học Phụ lục (đính kèm)

2. Lồng ghép trong môn học, hoạt động giáo dục

- Giáo viên bộ môn lựa chọn nội dung AI phù hợp với đặc thù môn học, không làm thay đổi hoặc gia tăng yêu cầu cần đạt và không làm tăng số tiết.

- Tập trung vào vận dụng: tìm kiếm và kiểm chứng thông tin, phản biện kết quả AI, hỗ trợ tạo sản phẩm, trích dẫn nguồn và khai báo việc sử dụng AI.

3. Hoạt động giáo dục theo nhu cầu

- Tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tự chọn thông qua câu lạc bộ, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa, dự án, nghiên cứu hoặc giao lưu.

- Khuyến khích học sinh có năng lực, sở thích về công nghệ tham gia; không làm giảm cơ hội tiếp cận nội dung cốt lõi của các học sinh khác.

VII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Thành phần	Nhiệm vụ chính
Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung, phê duyệt kế hoạch, chịu trách nhiệm; quyết định xử lý sự cố nghiêm trọng.
Phó Hiệu trưởng	Điều phối chuyên môn, bố trí thời lượng, kiểm tra kế hoạch dạy học.
Tổ chuyên môn	Xây dựng nội dung, bài học, tiêu chí đánh giá, sinh hoạt chuyên môn.
Giáo viên Tin học	Chủ trì phối hợp với các môn học xây dựng dạy học chuyên đề nội dung cốt lõi Hỗ trợ chuyên môn về công nghệ, công cụ AI, an toàn thông tin
Giáo viên bộ môn	Lồng ghép nội dung AI phù hợp môn học.
Giáo viên chủ nhiệm	Phối hợp tuyên truyền, theo dõi học sinh, liên hệ cha mẹ học sinh.

Nhân viên CNTT	Hỗ trợ thiết bị, tài khoản, kết nối Internet, an toàn kỹ thuật.
Đoàn	Tổ chức câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, tuyên truyền đạo đức số.
Cha mẹ học sinh	Phối hợp giám sát, hỗ trợ học sinh sử dụng AI an toàn, đúng mục đích.

VIII. DANH MỤC HỌC LIỆU, CÔNG CỤ DỰ KIẾN SỬ DỤNG

Hồ sơ	Nội dung chính
Kế hoạch giáo dục AI của nhà trường	Mục tiêu, chỉ tiêu, 12 tiết/lớp/năm học, ba hình thức, nhân sự, thiết bị, an toàn, đánh giá và báo cáo.
Kế hoạch chuyên đề	Yêu cầu cần đạt, tiến trình, nhiệm vụ, học liệu, công cụ, phương án không thiết bị, sản phẩm và minh chứng.
Quy tắc sử dụng AI	Mục đích, công cụ, dữ liệu, bản quyền, khai báo, hành vi bị cấm, phản ánh và xử lý sự cố.
Hồ sơ rà soát công cụ/học liệu	Phiếu rà soát, nguồn, phiên bản, thời điểm kiểm tra, người phê duyệt và phương án thay thế.
Hồ sơ đánh giá	Phiếu quan sát, bảng kiểm, rubric, sản phẩm, nhật ký, phản hồi, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.

IX. QUY ĐỊNH SỬ DỤNG AI TRONG HỌC TẬP, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Được phép

- Sử dụng AI để gợi ý ý tưởng, giải thích khái niệm, luyện tập, tạo câu hỏi, hỗ trợ chỉnh sửa bản nhập khi giáo viên cho phép,

- Sử dụng AI để hỗ trợ tạo sản phẩm học lập nhưng học sinh phải hiểu, kiểm tra và chịu trách nhiệm về nội dung cuối cùng.

2. Không được phép

- Nộp sản phẩm do AI tạo ra như sản phẩm hoàn toàn của bản thân mà không khai báo khi giáo viên yêu cầu.

- Sử dụng AI để gian lận, làm thay bài kiểm tra hoặc bài đánh giá khi giáo viên không cho phép.

- Đưa dữ liệu cá nhân, thông tin riêng tư, tài liệu mật hoặc dữ liệu của người khác vào công cụ AI khi chưa được phép.

3. Trách nhiệm khai báo và kiểm chứng

- Học sinh thực hiện khai bảo việc sử dụng AI theo yêu cầu của giáo viên; nêu công cụ và mục đích sử dụng khi cần.

- Mọi nội dung do AI tạo ra phải được kiểm chứng bằng nguồn tin phù hợp; học sinh chịu trách nhiệm về sản phẩm của mình.

X. BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN, DỮ LIỆU CÁ NHÂN VÀ BẢN QUYỀN

- Không thu thập hoặc yêu cầu học sinh cung cấp dữ liệu cá nhân không cần thiết để thực hiện hoạt động giáo dục AI.

- Rà soát công cụ trước khi sử dụng; lưu thông tin về nguồn, phiên bản, thời điểm kiểm tra, người phê duyệt và phương án thay thế.

- Tôn trọng bản quyền; hướng dẫn học sinh sử dụng nguồn hợp pháp, ghi nguồn và không sao chép nội dung trái phép.

- Tổ chức quy trình tiếp nhận, xử lý và báo cáo sự cố liên quan đến AI, bao gồm thông tin sai lệch, vi phạm bản quyền, quyền riêng tư hoặc trung thực học thuật.

- Khi có sự cố, giáo viên báo cáo tổ chuyên môn/ đầu mối CNTT và Ban Giám hiệu để xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo cấp quản lý.

XI. KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

- Kiểm tra việc thực hiện đủ thời lượng, nội dung cốt lõi và hồ sơ chuyên đề. Đánh giá học sinh chủ yếu thông qua quá trình, nhiệm vụ thực hành, sản phẩm, phản biện, kiểm chứng, nhật ký và phản hồi; không tạo áp lực hoặc biến giáo dục AI thành một môn học đánh giá nặng nề.

- Tổ chuyên môn định kỳ chia sẻ bài dạy, sản phẩm và khó khăn; điều chỉnh hoạt động dựa trên minh chứng.

- Cuối học kỳ và cuối năm học, nhà trường đánh giá kết quả theo các tiêu chí: mức độ bao phủ học sinh lớp; thời lượng: chất lượng hoạt động; mức độ sử dụng an toàn; sản phẩm và phản hồi; khó khăn, sự cố và giải pháp cải tiến.

XII. HỒ SƠ, MINH CHỨNG TỐI THIỂU

- Kế hoạch giáo dục AI của nhà trường.

- Kế hoạch chuyên đề dạy học 12 tiết và các tài liệu liên quan.

- Quy tắc sử dụng Al trong học tập, kiểm tra, đánh giá.

- Hồ sơ đánh giá: phiếu quan sát, bảng kiểm, rubric, sản phẩm, nhật ký, phản hồi, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.

- Hồ sơ phối hợp với cha mẹ học sinh, đối tác khách mời nếu có.

- Báo cáo kết quả, khó khăn, sự cố, minh chứng, kiến nghị và kế hoạch cải tiến

XIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Báo cáo sơ kết học kỳ 1 về công tác chuẩn bị thực hiện dạy học 12/tiết/lớp/ năm học trước ngày 10 tháng 01.

- Báo cáo tổng kết năm học trước ngày 18 tháng 6.

- Nội dung báo cáo gồm: số lớp, số học sinh; hình thức và thời lượng triển khai; đội ngũ; học liệu công cụ; quy định sử dụng AI: kết quả; khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, mô hình hay và bài học kinh nghiệm.

- Thực hiện báo cáo theo biểu mẫu kênh trực tuyến do Sở GDĐT hướng dẫn.

XIV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong giáo dục; nguồn hợp pháp của nhà trường và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

- Ưu tiên tận dụng cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm mã nguồn mở, miễn phí và nguồn học liệu sẵn có; tránh đầu tư dàn trải.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không để phát sinh lạm thu.

- Không yêu cầu học sinh, cha mẹ học sinh mua tài khoản, thiết bị hoặc dịch vụ để tham gia hoạt động giáo dục AI bắt buộc.

XV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

Chỉ đạo, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch; phân công nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát; chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu xây dựng kế hoạch điều phối các tổ nhóm chuyên môn bố trí thời lượng; theo dõi tiến độ 12 tiết; kiểm tra kế hoạch dạy học và hồ sơ; tổng hợp báo cáo

3. Nhóm giáo viên dạy Tin học

Chủ trì xây dựng và tổ chức các chuyên đề cốt lõi; hỗ trợ giáo viên bộ môn về công nghệ, công cụ AI và an toàn thông tin; xây dựng kho học liệu dùng chung.

4. Các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên bộ môn

Chủ động lồng ghép AI phù hợp với môn học; thiết kế nhiệm vụ, sản phẩm và tiêu chí đánh giá; hướng dẫn học sinh kiểm chứng và sử dụng AI có trách nhiệm.

5. Giáo viên chủ nhiệm, Đoàn Thanh niên và bộ phận CNTT

Phối hợp tuyên truyền, theo dõi, hỗ trợ học sinh; tổ chức hoạt động theo nhu cầu; bảo đảm điều kiện kỹ thuật và phối hợp xử lý sự cố.

6. Cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường trong tuyên truyền, giám sát và hỗ trợ học sinh sử dụng AI an toàn, đúng mục dích.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh của Trường TH và THCS Tân Phú Đông từ năm học 2026-2027. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ Ban giám hiệu để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c)
- CBQL, GV, NV nhà trường;
- CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG T. ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN PHÚ ĐÔNG

Đặng Thanh Vui

PHỤ LỤC

1. KHỐI TIỂU HỌC

Tài liệu hỗ trợ truy cập đường link sau:

drive.google.com/drive/folders/1wsO_340q-ZIfh7CS48hywXz7Vjk4sFJ4

2. KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ

LỚP 6

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
1 - 2	A1, A3: Con người tạo ra và điều khiển AI	- Giải thích được AI là sản phẩm do con người tạo ra, lập trình và điều khiển để thực hiện những nhiệm vụ cụ thể; AI không tự sinh ra và không hoạt động độc lập với con người. Nêu được ví dụ về một số công cụ AI quen thuộc trong đời sống hằng ngày và chỉ ra được vai trò của con người trong việc tạo ra chúng.(6.A1.1). - Trình bày được vai trò của AI chỉ là công cụ hỗ trợ hoạt động của con người; con người đưa ra quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm khi sử dụng AI.(6.A1.2).	- Thảo luận: "AI có tự suy nghĩ được không?". - Thực hành: Đặt câu hỏi cho Trợ lý ảo (Siri/Google Assistant) và nhận xét câu trả lời.
3 - 4	A3: Quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời đại AI	- Giải thích được dữ liệu cá nhân (hình ảnh, giọng nói, họ tên, địa chỉ, thông tin học tập, thói quen sử dụng mạng,...) là tài sản của mỗi người; chỉ chủ sở hữu mới có quyền quyết định việc chia sẻ hoặc cho phép sử dụng dữ liệu đó. (6.A 3.3) -Trình bày được khái niệm quyền riêng tư ở mức đơn giản; nêu được tác hại khi dữ liệu cá nhân bị sử dụng sai mục đích và ý nghĩa của việc bảo vệ quyền riêng tư đối với	- Phân tích tình huống lộ thông tin trên mạng. - Đóng vai xử lý tình huống nguy cơ mất an toàn thông tin cá nhân.

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
		sự an toàn, danh dự và tự do của con người trong môi trường số. Nhận biết được một số cách ứng phó ban đầu khi có nguy cơ mất an toàn dữ liệu cá nhân. (6.A3.4.)	
5 - 6	B1, B2: Mặt tốt và mặt xấu ; An toàn khi sử dụng AI	- Chỉ ra mặt tích cực và hạn chế của tính năng AI (6.B1.1). - Đặt câu hỏi kiểm tra tính an toàn/minh bạch của ứng dụng AI (6.B2.1).	- Lập bảng so sánh "Mặt tốt - rủi ro" của tính năng gợi ý video/mạng xã hội.
7 - 8	C1, C3: Các thành phần cơ bản trong kiến trúc AI và cách hoạt động cơ bản của AI; Làm quen với ứng dụng AI	- Giải thích được 2 thành phần chính để "dạy" AI: Dữ liệu và Thuật toán (6.C1.1). - Kể tên các công nghệ AI: nhận dạng hình ảnh, chuyển giọng nói - văn bản (6.C3.1).	- Trải nghiệm công cụ dịch giọng nói và nhận dạng hình ảnh đơn giản.
9 - 10	C2: Phân biệt ứng dụng AI trong thực tế	- Phân biệt được công cụ, tính năng có AI và không có AI (6.C2.1). - Kể tên và mô tả chức năng chính của một số công cụ AI thông dụng như: trợ lý ảo, ứng dụng bản đồ, dịch thuật (6.C2.2).	- Trò chơi phân loại: Máy tính bỏ túi với Trợ lý AI, Công cụ vẽ nét với AI vẽ ảnh.
11 - 12	D1, D2: Lựa chọn sử dụng AI và giới hạn của AI	- Nêu tình huống nên/không nên sử dụng AI (6.D1.1).	- Thực hành đối chiếu kết quả do AI gợi ý với Sách giáo khoa trước

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
		- Trình bày giới hạn của AI so với con người qua các tình huống công việc (cảm xúc, sáng tạo) (6.D2.1).	khi áp dụng (6.A1.3).

LỚP 7

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
1 - 2	A1, A2: Quyền ra quyết định và Hậu quả khi AI quyết định	- Giải thích lý do con người cần giữ quyền ra quyết định khi sử dụng AI (7.A1.1). - Phân tích được các tác hại có thể xảy ra nếu con người cho phép AI đưa ra quyết định cuối cùng trong một số tình huống thực tế. (7.A2.1).	- Thảo luận về hậu quả nếu kết quả AI sai lệch mà không được kiểm tra.
3 - 4	A3, B2: Bảo vệ tự chủ con người và Đánh giá và hành động vì môi trường AI an toàn, có đạo đức	- Nêu được ví dụ về tình huống AI được phép tự động thực hiện một số thao tác thay con người (7.A3.1). - Nêu được một số tiêu chí đơn giản để đánh giá mức độ phù hợp, an toàncủa một ứng dụng AI (7.B2.1).	- Thực hành lập quy tắc ứng xử an toàn khi giao tiếp với Chatbot/AI tại trường học.
5 - 6	B3, C4: Trách nhiệm sử dụng và Các khía cạnh đạo đức liên quan đến dữ liệu huấn luyện AI	- Thể hiện được thái độ và cam kết cá nhân trong việc sử dụng AI có trách nhiệm thông qua một số hình thức đơn giản (7.B3.1). - Trình bày được các vấn đề đạo đức có thể nảy sinh từ dữ liệu huấn luyện AI (thiếu đa	- Viết cam kết "Sử dụng AI có trách nhiệm".

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
		dạng, xâm phạm riêng tư) (7.C4.1).	
7 - 8	C5: Tìm hiểu quy cách học của AI	- Mô tả được các bước chính trong quá trình huấn luyện AI qua một ví dụ cụ thể (thu thập, gán nhãn, máy học, kiểm tra) (7.C5.1). - Nêu được ví dụ về một số cách học khác nhau của AI ở mức độ đơn giản (7.C5.2).	- Mô phỏng quy trình gán nhãn dữ liệu hình ảnh (chó/mèo) bằng thẻ giấy hoặc công cụ trực quan.
9 - 10	D1: Ý tưởng dự án AI từ thực tiễn	- Nêu ví dụ về vấn đề trường học/cộng đồng có thể giải quyết bằng AI (7.D1.1).	- Thảo luận nhóm: Đề xuất ý tưởng (Ví dụ: Chatbot giải đáp nội quy nhà trường hoặc AI nhận diện rác tái chế tại trường).
11 - 12	D2: Dự án tạo sản phẩm từ AI	- Lập được kế hoạch cho một dự án sáng tạo có sử dụng AI theo nhóm nhỏ.(7.D2.1).	- Lập sơ đồ kế hoạch triển khai dự án (Phân công nhiệm vụ, chuẩn bị dữ liệu, dự kiến công cụ).

LỚP 8

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
1 - 2	A1, A2: Rủi ro khi lạm dụng AI và nguy cơ thao túng	- Nêu được những rủi ro của việc lạm dụng các công cụ AI tạo sinh, liên hệ với nguy cơ suy giảm tư duy phản biện, kĩ năng sáng tạo, sử dụng thông tin sai lệch; từ đó nêu được sự cần thiết	- Thảo luận cách giữ tư duy phản biện.

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
		của việc kiểm chứng nguồn thông tin khi sử dụng AI tạo sinh trong học tập.(8.A1.2). - Nhận biết hiện tượng AI theo dõi, kiểm soát hành vi người dùng (8.A2.2).	
3 - 4	A3: Người dủng và người tạo AI. Trách trách nhiệm giải trình	- Phân biệt vai trò người dùng và người phát triển khi tương tác AI (8.A3.1). - Nêu được những việc thể hiện trách nhiệm giải trình khi sử dụng AI trong học tập và tạo sản phẩm (8.A3.3).	- Thực hành viết phần "Trích dẫn/Khai báo minh bạch sử dụng AI" trong các bài tập nhóm/báo cáo.
5 - 6	B1, B2, B3: Rủi ro với AI; Phòng tránh rủi ro dữ liệu và tra1cch nhiệm phát triển AI	- Nhận diện và phân loại được một số rủi ro phổ biến khi sử dụng AI: rủi ro về dữ liệu và quyền riêng tư; rủi ro do thuật toán thiên vị hoặc đưa ra kết luận sai; rủi ro bị lừa đảo bằng nội dung giả mạo do AI tạo ra (8.B1.1). - Trình bày được một số việc làm, cách thức đơn giản để bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền và phòng tránh, giảm thiểu rủi ro khi sử dụng, phát triển AI trong các dự án học tập. (8.B2.1). -Nêu được các vấn đề đạo đức cần lưu ý khi phát triển AI (8.B3.1).	

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học và thực hành
7 - 8	C1, C5: Cách AI thực hiện một số chức năng cơ bản và Cách AI nhận diện cảm xúc	- Mô tả được ở mức đơn giản cách AI thực hiện một số chức năng cơ bản như "đọc", "nghe", "nhìn"(8.C1.1). - Nêu được cách AI nhận diện cảm xúc dựa vào các đặc điểm (8.C5.1).	- Trải nghiệm công cụ AI nhận diện biểu cảm khuôn mặt qua Webcam/Camera máy tính.
9 - 10	D1, D2: Kịch bản hội thoại Chatbot và kế hoạch dự án	- Xác định bài toán thực tế và viết kịch bản hội thoại cho Chatbot/Trợ lý ảo (8.D1.1, 8.D2.1).	- Soạn thảo kịch bản hội thoại đơn giản hỗ trợ tư vấn học tập…
11 - 12	D2: Dự án AI đơn giản	- Lập kế hoạch và triển khai được hoạt động làm việc nhóm để phát triển một sản phẩm AI đơn giản (8.D2.MR2).	- Thực hành với công cụ trực quan .

LỚP 9

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học & Thực hành
1 - 2	A1, A2: Thách thức xã hội trong kỷ nguyên AI và hiện tượng thiên vị, thành kiến trong AI	- Trình bày được ý kiến cá nhân về một thách thức mà xã hội đang đối mặt trong kỉ nguyên AI (9.A1.1). - Giải thích được các vấn đề "thiên vị", "thành kiến" mà AI có thể gây ra đối với xã hội. (9.A2.2).	- Phân tích tình huống AI chấm điểm bị thiên vị - Đề xuất giải pháp khắc phục.

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học & Thực hành
3 - 4	A3: Định hướng học tập và nghề nghiệp tương lai cùng AI	- Trình bày được những năng lực con người cần rèn luyện trong thế giới AI: biết cách học, phản biện, sáng tạo, cảm xúc (9.A3.1). - Trình bày được ví dụ một số thay đổi mà AI có thể mang lại cho các ngành nghề trong tương lai, từ đó nêu được một số kĩ năng gắn với các ngành nghề cụ thể cần trang bị để làm việc hiệu quả cùng AI.(9.A3.4).	- Xây dựng "Mục tiêu học tập cá nhân trong kỉ nguyên AI". - Thảo luận nhóm: Những ngành nghề AI không thể thay thế con người.
5 - 6	B2, B3: Trách nhiệm khi sử dụng AI và kiến tạo AI công bằng	- Phân tích được một số dấu hiệu của nội dung giả mạo do AI tạo ra; kiểm chứng được thông tin bằng các nguồn phù hợp và đề xuất được cách ứng phó khi phát hiện nội dung có dấu hiệu giả mạo hoặc lừa đảo. (9.B2.3). - Giải thích được tầm quan trọng của việc huấn luyện AI theo hướng không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng.Nêu được một số cách thu thập dữ liệu bảo đảm công bằng, không bỏ sót hay thiên vị các nhóm đối tượng khác nhau. (9.B3.1, 9.B3.2).	- Thực hành kiểm chứng một bài viết hoặc hình ảnh tạo ra từ AI
7 - 8	C2, C4: Thực hành vận dụng AI giải quyết vấn đề, tạo ra sản phẩm đơn giản và Cách cải thiện dữ liệu, nâng cao chất	- Đề xuất được ý tưởng mới, sáng tạo để giải quyết một vấn đề bằng AI. (9.C2.1). - Trình bày được một số cách cải thiện bộ dữ liệu để nâng cao chất lượng của sản phẩm AI (9.C4.1).	

Tiết	Chủ đề / Nội dung bài học	Yêu cầu cần đạt cốt lõi	Hoạt động dạy học & Thực hành
	lượng của sản phẩm AI.		
9 - 10	D1: Con người dẫn dắt AI	- Trình bày được vai trò của con người là người đồng sáng tạo và dẫn dắt trong việc thiết kế, vận hành và phát triển các hệ thống, công cụ AI. (9.D1.1).	
11 - 12	D2: Đánh giá và cải tiến sản phẩm AI	- Nêu được một số cách kiểm tra đơn giản để đánh giá sản phẩm AI (đếm số lần đúng/sai với dữ liệu mới) (9.D2.1). - Phân tích được kết quả kiểm tra và chủ động thử nghiệm một số cách cải tiến đơn giản, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. (9.D2.MR2).	- Kiểm thử sản phẩm AI của nhóm - Báo cáo thu hoạch và đề xuất cải tiến.